

THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT (1 tiết)

HOẠT ĐỘNG 1: Khởi động

Mục tiêu: Tạo tâm thế cho HS tiếp nhận bài mới thông qua câu hỏi tình huống.

Tổ chức hoạt động	Hoạt động của học sinh	Kết quả/ Sản phẩm học tập
<ul style="list-style-type: none"> - GV nêu vấn đề và trao đổi cùng HS: <i>Khi đọc sách báo hay giao tiếp, em có hay để ý đến những từ dùng cách nói lạ không? Em đã từng vận dụng chúng như thế nào trong hoạt động nói, viết của mình?</i> - GV dẫn dắt vào bài mới. 	<ul style="list-style-type: none"> - Một số HS trình bày. 	Trình bày được ý kiến cá nhân thông qua cách trải nghiệm của bản thân.

HOẠT ĐỘNG 2: Hình thành kiến thức mới

Mục tiêu:

- Nhận biết, phân tích được hiện tượng vay mượn từ, đặc điểm của từ mượn và thực tế sử dụng từ mượn hiện nay.
- Hình thành được nguyên tắc ứng xử thích hợp đối với việc mượn từ, sử dụng từ mượn trong nói, viết và rộng ra là trong giao tiếp xã hội.

Tổ chức hoạt động	Hoạt động của học sinh	Kết quả/ Sản phẩm học tập
<p>1. Nhận biết từ mượn và lưu ý sử dụng từ mượn</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS nêu các nội dung cơ bản trong phần <i>Nhận biết từ mượn và lưu ý về sử dụng từ mượn</i>. <p>2. Làm bài tập 1, 2 trong SGK tr. 86</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm. - GV cho HS trình bày và thống nhất ý kiến. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc phần <i>Nhận biết từ mượn và lưu ý về sử dụng từ mượn</i>. - Nêu các nội dung cơ bản theo yêu cầu của GV. - Đọc thầm đoạn văn. - Làm việc theo nhóm, hoàn thành phiếu học tập. - Đại diện một số nhóm trình bày kết quả. Các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ghi nhớ được các nội dung cơ bản trong nội dung <i>Nhận biết</i> về: <ul style="list-style-type: none"> + Từ mượn tiếng Hán. + Từ mượn ngôn ngữ châu Âu. + Cách viết một số từ mượn. + Cách sử dụng từ mượn. 1. <i>Nhận diện được:</i> <ul style="list-style-type: none"> - Từ mượn tiếng Hán, từ mượn tiếng Anh trong câu hỏi a: VD: <i>băng, ô-dôn</i> → từ mượn tiếng Anh. - Ô-dôn là từ mượn gây ấn tượng về từ mượn rõ nhất

PHIẾU HỌC TẬP

<p>a. Trong các từ mượn sau: <i>kế hoạch, phát triển, công nghiệp, băng, ô-dôn, không khí, ô nhiễm...</i> Từ nào được vay mượn tiếng Hán, từ nào được vay mượn tiếng Anh? Vì sao em xác định như vậy?</p>	<p>..... </p>
<p>b. Trong các từ như <i>công nghiệp, băng, ô-dôn, ô nhiễm</i>, từ nào gây cho em cảm giác về từ mượn rõ nhất? Vì sao?</p>	<p>..... </p>
<p>c. Các yếu tố như <i>không, nhiễm</i> không chỉ xuất hiện trong <i>không khí, ô nhiễm</i> mà còn được dùng để tạo nên nhiều từ khác. Hãy kể thêm một số từ có những yếu tố ấy và giải thích ý nghĩa của chúng.</p>	<p>..... </p>

Nhận xét về đặc điểm của vốn từ tiếng Việt:

.....

Làm bài tập 3

– GV chiếu bài tập trên slide.
 – GV cho HS làm bài tập vào vở.

– Đọc yêu cầu của bài tập.
 – Hoàn thành bài tập vào vở.

→ Những từ mượn nguyên là thuật ngữ khoa học có nguồn gốc từ phương Tây thường có cấu tạo và hình thức chính tả khác biệt.

– Lưu ý nhiều yếu tố Hán Việt có khả năng hoạt động rất cao, thường được dùng để tạo ra những từ ghép mới, chẳng hạn: *không trung, không gian, không quân, không tưởng...; miễn nhiễm, lây nhiễm, truyền nhiễm, nhiễm bệnh, nhiễm khuẩn...*

2. Nêu được nhận xét về đặc điểm của vốn từ tiếng Việt:

– Vốn từ tiếng Việt giàu có và phức tạp, gồm nhiều từ được mượn ở những ngôn ngữ khác, nhất là tiếng Hán (trước đây) và tiếng Pháp, tiếng Anh (sau này).

– Khi nhập vào tiếng Việt, các từ mượn đã được Việt hoá ở những mức độ khác nhau và quá trình này vẫn đang tiếp diễn.

– Nhờ chủ động vay mượn từ, tiếng Việt luôn phát triển, trong khi vẫn bảo lưu được những nét tinh túy vốn có.

– Đánh dấu được các từ mượn như: *fan, idol, phấn khích, hân hoan, xuất hiện, chuyên cơ, phi trường...*

– Chọn từ thay thế: *fan = người hâm mộ, idol = thần tượng, phi trường = sân bay.*

– Viết lại câu hoàn chỉnh.

HOẠT ĐỘNG 3: Luyện tập, vận dụng

Mục tiêu: Phân tích được hiện tượng vay mượn từ, đặc điểm của từ mượn.

Tổ chức hoạt động	Hoạt động của học sinh	Kết quả/ Sản phẩm học tập				
<p>Bài tập bổ trợ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi, hoàn thành phiếu bài tập. - GV cho HS trình bày và thống nhất ý kiến. 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc nhóm đôi. Thảo luận và ghi ý kiến thống nhất trên phiếu. - Một số nhóm trình bày ý kiến, các nhóm khác nhận xét, bổ sung. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được kết quả bài tập bổ trợ: + Tìm được các từ mượn như: <i>quá trình, tiến hoá, phát triển,...</i> + Chỉ ra được cách dùng từ mượn thuật ngữ khoa học để diễn giải một vấn đề thuộc phạm trù khoa học. 				
<p>PHIẾU BÀI TẬP</p> <p>Đọc câu văn sau và thực hiện yêu cầu:</p> <p><i>Có một nhịp điệu chung trong quá trình tiến hoá của các loài, mà sự sinh sôi hay suy giảm số lượng của loài này dẫn đến dự phát triển theo hướng nhiều thêm hay bớt đi tương ứng của loài kia.</i></p> <p>(Ngọc Phú, trích <i>Các loài chung sống với nhau như thế nào?</i>)</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tbody> <tr> <td data-bbox="168 1018 544 1110" style="width: 35%;">1. Tìm các từ mượn có trong câu văn.</td> <td data-bbox="546 1018 862 1110" style="width: 65%;"> <p>.....</p> <p>.....</p> </td> </tr> <tr> <td data-bbox="168 1114 544 1207">2. Phân tích cách dùng từ mượn của tác giả.</td> <td data-bbox="546 1114 862 1207"> <p>.....</p> <p>.....</p> </td> </tr> </tbody> </table>			1. Tìm các từ mượn có trong câu văn.	<p>.....</p> <p>.....</p>	2. Phân tích cách dùng từ mượn của tác giả.	<p>.....</p> <p>.....</p>
1. Tìm các từ mượn có trong câu văn.	<p>.....</p> <p>.....</p>					
2. Phân tích cách dùng từ mượn của tác giả.	<p>.....</p> <p>.....</p>					